

Số: ~~1486~~ BC - STR

Sóc Trăng, ngày 16 tháng 12 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 2250/QĐ-NHNN ngày 28/12/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh Sóc Trăng, Thực hiện cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng, Tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2021; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng, Kiểm tra công tác CCHC năm 2021.

Căn cứ nội dung Kế hoạch về thực hiện cải cách hành chính (CCHC); Kế hoạch tuyên truyền CCHC, Kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng, Chi nhánh xin báo cáo tình hình, kết quả thực hiện CCHC năm 2021 như sau:

#### **I. Tình hình tổ chức thực hiện văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC.**

##### **1. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tại các kế hoạch, chương trình, đề án về CCHC của tỉnh**

Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, là cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và hoạt động ngoại hối trên địa bàn.

Trong năm, Chi nhánh đã xây dựng và triển khai thực hiện:

- Mục tiêu chất lượng Chi nhánh năm 2021.
- Kế hoạch số 70/KH-STR ngày 13/01/2021 của NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng, Thực hiện cải cách hành chính năm 2021.
- Kế hoạch số 220/KH-STR ngày 22/02/2021 của NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng, Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021.
- Kế hoạch số 224/KH-STR ngày 23/02/2021 của NHNN Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng, Tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021.
- Chương trình, kế hoạch đánh giá nội bộ.

**2. Báo cáo tình hình tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh** ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC liên quan đến ngành triển khai trên địa bàn tỉnh. Không phát sinh.

## **II. Kết quả chủ yếu đạt được.**

### **Kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của Chi nhánh.**

#### **1. Báo cáo thông tin theo mẫu:**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Email/điện thoại</b>
1	Lãnh đạo phụ trách CCHC	Phạm Kim Hùng	Giám đốc	<a href="mailto:hung.phamkim@sbv.gov.vn">hung.phamkim@sbv.gov.vn</a> 02993.828923
2	Công chức tham mưu CCHC	Phạm Thị Hằng	PTP. Tổng hợp, Nhân sự và KSNB	<a href="mailto:hng.phamthi1@sbv.gov.vn">hng.phamthi1@sbv.gov.vn</a> 02993.822514
3	Công chức phụ trách tham mưu CNTT	Trần Thị Kiều Tiên	TP. Kế toán – Thanh toán	<a href="mailto:tien.trankieu@sbv.gov.vn">tien.trankieu@sbv.gov.vn</a> 02993.822314
4	Công chức phụ trách bộ phận một cửa	Nguyễn Thị Trinh Trong	Văn thư phòng Tiền tệ-Kho quỹ và Hành chính	<a href="mailto:soctrang@sbv.gov.vn">soctrang@sbv.gov.vn</a> 02993.822553

#### **2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC tại đơn vị.**

##### **2.1. Cải cách thể chế.**

Duy trì thường xuyên các buổi họp cơ quan, ngày pháp luật và Hộp thư cơ quan trong thời gian dịch bệnh Covid-19 để tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Ngành đến toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị nhằm xây dựng đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ trình độ năng lực thực thi công vụ, phục vụ nhân dân.

Trong năm, chi nhánh đã tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước; Tổ chức Hội nghị trực tuyến Lễ Mít Tinh kỷ niệm 70 năm thành lập ngành Ngân hàng Việt Nam (6/5/1951-6/5/2021); Kế hoạch phát động đợt thi đua thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng chống tội phạm vi phạm pháp luật liên quan đến người 18 tuổi, giai đoạn 2021- 2025; Công điện số 01/CD-NHNN ngày 18/7/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Về việc tăng cường phòng, chống dịch bệnh covid-19 trong tình hình mới; Kế hoạch 137/KH-UBND ngày 09/9/2021, Phát động phong trào thi

đua “Sóc Trăng đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19”; Công điện số 1102/CD-TTg ngày 23/8/2021 về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên toàn quốc; Tất cả công chức Chi nhánh đều chấp hành nghiêm quy định về “một cung đường hai điểm đến” và các biện pháp phòng, chống dịch theo thông điệp 5K của Bộ Y tế.

Kế hoạch số 18-KH/TU ngày 08/8/2021 của Tỉnh ủy Sóc Trăng, về thực hiện chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”.

Đẩy mạnh thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở của ngành Ngân hàng năm 2021; Kế hoạch công tác PCKB ngành Ngân hàng giai đoạn 2021-2022; Tuyên truyền chủ trương làm sạch đồng tiền trong lưu thông; Phát động phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới năm 2021; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kế hoạch xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021; Phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc Hội thông qua và triển khai một số nhiệm vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật;

CBCC tại chi nhánh tích cực tham gia các cuộc thi do các Sở Ban Ngành phát động. Một số cuộc thi trực tuyến như: Tìm hiểu chuyên đề toàn khóa về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Hội thi trực tuyến Cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2021, Tìm hiểu pháp luật năm 2021, cuộc thi trực tuyến toàn quốc Tìm hiểu luật cảnh sát biển Việt Nam...

## **2.2. Cải cách thủ tục hành chính.**

- Thực hiện Công văn số 7570/NHNN-VP ngày 26/10/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Về việc chuyển đổi HTQLCL sang tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, Chi nhánh đã ban hành và áp dụng Bộ tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2015 của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng và thực hiện nghiêm túc các quy định trong việc công khai, minh bạch 57 thủ tục hành chính trên các lĩnh vực hoạt động tại Chi nhánh, tạo điều kiện cho người dân, tổ chức được tiếp cận thuận lợi trong việc tra cứu giám sát.

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa trong việc tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của Chi nhánh.

- Tăng cường công tác kiểm tra về tình hình thực hiện, giải quyết TTHC tại đơn vị để nâng cao tính minh bạch, hiệu quả, ý thức của công chức làm công tác giải quyết TTHC.

- Trong kỳ, Chi nhánh phát sinh 37 thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa, tiếp nhận và giải quyết 86 thủ tục đổi tiền không đủ TCLT tại quầy giao dịch Kho quỹ, cụ thể:

- Từ 15/12/2020 đến 31/12/2020: 02 thủ tục phát sinh tại bộ phận một cửa.

+ Hoạt động ngoại hối: 01 thủ tục Xác nhận đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh.

+ Lĩnh vực cấp phép thành lập và hoạt động QTDND: 01 thủ tục Chấp thuận thay đổi mức vốn điều lệ của QTDND.

- Từ 01/01/2021 đến 14/12/2021: 35 thủ tục phát sinh tại bộ phận một cửa.

+ Lĩnh vực hoạt động ngoại hối: 27 thủ tục, gồm: 02 thủ tục xác nhận đăng ký thay đổi nội dung trên GCN đăng ký đại lý chi trả ngoại tệ; 01 thủ tục xác nhận đăng ký thay đổi nội dung trên GCN đủ điều kiện sản xuất vàng, trang sức, mỹ nghệ; 01 thủ tục cấp GCN đủ điều kiện sản xuất vàng, trang sức, mỹ nghệ; 01 thủ tục điều chỉnh GCN đủ điều kiện sản xuất vàng, trang sức, mỹ nghệ; 17 thủ tục gia hạn đăng ký đại lý chi trả ngoại tệ và 05 thủ tục xác nhận đăng ký đại lý chi trả ngoại tệ.

+ Lĩnh vực cấp phép thành lập và hoạt động ngân hàng: 02 thủ tục, gồm: 01 thủ tục chấp thuận tự nguyện chấm dứt hoạt động PGD và 01 thủ tục v/v TCTD gửi kết quả kiểm toán cho Ngân hàng Nhà nước.

+ Lĩnh vực cấp phép thành lập và hoạt động QTDND: 05 thủ tục, gồm: 04 thủ tục Chấp thuận tăng vốn điều lệ của QTDND và 01 thủ tục Chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến của QTDND;

+ Hoạt động tiền tệ - kho quỹ: 01 thủ tục Giám định tiền giả, tiền nghi giả.

Ngoài ra, từ 15/12/2020 đến 14/12/2021: Chi nhánh thực hiện 86 thủ tục đổi tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông, đổi ngay tại quầy giao dịch không qua bộ phận một cửa.

- Không có trường hợp TTHC bị quá hạn. Tính đến thời điểm lập báo cáo, Chi nhánh còn 01 thủ tục trong thời hạn giải quyết.

### **2.3. Cải cách tổ chức bộ máy.**

- Biên chế Chi nhánh được Ngân hàng Trung ương phê duyệt năm 2021 là 41 người (công văn số 1555/NHNN-TCCB ngày 15/3/2021). Biên chế Chi nhánh hiện có là 39 người; còn thiếu 02 người so với biên chế được duyệt.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và Đề án vị trí việc làm của Chi nhánh; Sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng theo

Quyết định số 888/QĐ-STR ngày 30/7/2021; Trình Thống đốc NHNN bổ nhiệm Quyền Chánh Thanh tra, giám sát Chi nhánh.

- Đã hoàn thành Đề án tinh giản biên chế của NHNN giai đoạn 2016-2021 theo đúng mục tiêu kế hoạch và tiến độ đề ra. Trong năm, Chi nhánh ra Quyết định nghỉ hưu đối với 01 công chức và thông báo nghỉ hưu đối với 02 công chức theo chế độ.

- Thực hiện nghiêm các quy định, trình tự đánh giá cán bộ, công chức hàng tháng trên cơ sở vị trí việc làm và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tại Chi nhánh không có công chức không hoàn thành nhiệm vụ.

- Đội ngũ nhân sự Chi nhánh cơ bản đảm bảo chất lượng để thực hiện được chức năng, nhiệm vụ và mục tiêu hoạt động của đơn vị. Chất lượng nhân sự của Chi nhánh ngày càng được nâng cao, cơ cấu nhân sự theo trình độ chuyên môn đào tạo hợp lý, nhân sự có trình độ từ đại học trở lên đạt tỷ lệ cao (31/39 người - tỷ lệ 79,5%). Đội ngũ nhân sự đang được trẻ hóa, độ tuổi bình quân là 39 tuổi, được đào tạo bài bản về chuyên môn, chính trị, quản lý nhà nước...nên đã từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ công chức của Chi nhánh.

#### **2.4. Cải cách công vụ.**

- Lập Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức gắn với từng vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và cơ cấu công chức đã xác định, gắn đào tạo với việc bố trí sử dụng sau đào tạo. Năm 2021, Chi nhánh có 91 lượt công chức được đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ; trong đó, Nghiệp vụ thanh tra viên chính: 02 lượt công chức; Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên: 01 lượt công chức; Nghiệp vụ Kế toán của NHNN Chi nhánh tỉnh/thành phố: 01 lượt công chức; Nghiệp vụ công tác kiểm soát của NHNN Chi nhánh: 01 lượt công chức; Lãnh đạo, quản lý cấp Vụ và tương đương: 01 lượt công chức; Trung cấp Lý luận chính trị-Hành chính: 02 lượt công chức (01 công chức học chuyên tiếp từ năm 2020 đã hoàn thành; 01 công chức đang học); Chương trình đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng: 03 lượt công chức; Kiến thức Quốc phòng và an ninh đối tượng 3: 01 lượt công chức; 15 lượt công chức được đào tạo chuyên gia đánh giá nội bộ HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015, 01 lượt công chức tham gia khóa bồi dưỡng chuyên đề phục vụ cho công tác CCHC của địa phương; Các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng và tập huấn khác: 63 lượt công chức. Ngoài ra, có 03 công chức tự học Thạc sỹ ngoài giờ hành chính.

- Công chức thực hiện giải quyết thủ tục hành chính được nâng cao trình độ chuyên môn và khả năng giao tiếp; trong năm không có trường hợp hồ sơ trễ hẹn.

- Công chức Chi nhánh thực hiện nghiêm Quy chế văn hoá công sở Ngân hàng Nhà nước, ban hành kèm theo Quyết định số 454/QĐ-NHNN ngày 26/02/2008 và Quyết định số 2228/QĐ-NHNN ngày 08/10/2013 của Thống đốc

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, ban hành kèm theo Quyết định số 66/QĐ-NHNN ngày 20/01/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; đảng viên, công chức trong đơn vị cam kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII của Đảng; không có đảng viên, công chức suy thoái về đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Đánh giá công chức thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 2412/QĐ-NHNN ngày 18/11/2019 và Quyết định số 05/QĐ-NHNN ngày 06/01/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

+ Việc thực hiện cơ chế một cửa tại Chi nhánh được đảm bảo, khi có phát sinh trường hợp giải quyết TTHC, nhân viên Văn thư thông báo cho công chức phòng chuyên môn đến bộ phận văn thư để kiểm tra hồ sơ, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, vào sổ theo dõi hồ sơ, lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả ... theo đúng quy định; Chi nhánh lập danh sách phân công trực thực hiện cơ chế một cửa theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước; Thực hiện gắn biển “**Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính**” tại bộ phận Văn thư Chi nhánh; thực hiện quy trình giải quyết TTHC theo quy định.

+ Xếp loại đối với công chức giải quyết TTHC: Căn cứ đánh giá trên cơ sở lấy ý kiến của tổ chức, người dân về giải quyết TTHC và có sự thẩm định của Bộ phận một cửa. Năm 2021, 08 công chức giải quyết TTHC tại Chi nhánh đạt điểm đánh giá là 10/10 điểm (Trong đó: quý IV/2021 có 01 công chức giải quyết TTHC đạt điểm đánh giá là 10/10 điểm): Giải quyết TTHC trước hạn so với thời gian quy định; Cá nhân, tổ chức đến yêu cầu giải quyết TTHC không phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ; Không có hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật.

+ Xếp loại đối với đơn vị: Đạt 18 điểm, xếp loại xuất sắc.

## **2.5. Về cải cách tài chính công.**

- Thực hiện cơ chế chi tiêu nội bộ, các chế độ định mức chi tiêu, phân cấp quản lý tài chính, khoán kinh phí theo quy định của NHNN; thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách...

- Trong năm, Chi nhánh đã thực hiện sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các quy định hiện hành (Quyết định số 919/QĐ-STR ngày 09/8/2021), các định mức chi phí, các quy định về quản lý, sử dụng tài sản như quy định về sử dụng điện thoại, phương tiện đi lại, cắt giảm chi phí cho báo chí...; Tại Chi nhánh có Ban hành Chương trình hành động số 193/CTr-STR ngày 17/02/2021, về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của đơn vị nhằm thực

hiện triệt để tiết kiệm chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản tại Chi nhánh.

## **2.6. Phát triển Chính phủ điện tử, hiện đại hóa nền hành chính.**

- Thực hiện tốt công tác quản trị mạng; vận hành và ứng dụng có hiệu quả các chương trình nghiệp vụ trong lĩnh vực thanh tra, giám sát; tổng hợp và kiểm soát nội bộ; kế toán thanh toán; tiền tệ kho quỹ.

- Thực hiện chữ ký số trong việc gửi văn bản đi; Tiếp nhận, xử lý và gửi văn bản qua hệ thống quản lý bằng máy tính tại Chi nhánh theo quy định. Trong năm, Chi nhánh đã phát hành 1.588 văn bản đi; nhận 2.185 văn bản đến vừa theo hình thức văn bản giấy và văn bản điện tử.

- Bảo trì hệ thống mạng, máy chủ và cơ sở dữ liệu.

- Bảo quản và sử dụng tốt hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến.

- Áp dụng phần mềm quản lý nguồn nhân lực dự án FSMIMS.

## **2.7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.**

- Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo quán triệt trong đơn vị các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác CCHC để đảm bảo triển khai các nhiệm vụ CCHC đạt hiệu quả.

- Việc xác định kết quả CCHC theo định lượng đảm bảo tính khả thi. Đưa tiêu chí về kết quả triển khai CCHC vào việc xem xét đánh giá cán bộ, công chức.

- Thực hiện Công văn số 7570/NHNN-VP ngày 26/10/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chuyển đổi HTQLCL sang tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Chi nhánh đã ban hành:

+ Quyết định số 1255/QĐ-STR ngày 28/10/2021 của Giám đốc Chi nhánh, Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo triển khai xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng.

+ Quyết định số 1310/QĐ-STR ngày 09/11/2021 của Giám đốc Chi nhánh, Ban hành và áp dụng Bộ tài liệu Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2015 của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng.

+ Quyết định số 1408/QĐ-STR ngày 03/12/2021 của Giám đốc Chi nhánh, Công bố Hệ thống quản lý chất lượng của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, gồm: Chính sách chất lượng, Mục tiêu chất lượng, Bản mô tả, 04 Quy trình hệ thống, 57 TTHC.

## **3. Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính.**

(Theo Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng, Tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2021).

Thường xuyên tuyên truyền, nhằm giúp công chức nắm bắt, tìm hiểu về chủ trương, nhiệm vụ, kết quả và các nghiệp vụ trong công tác CCHC đặc biệt là các quy định, quy trình thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn ISO.

Tuyên truyền, triển khai thực hiện Quyết định số 2250/QĐ-NHNN ngày 28/12/2020 của NHNN Việt Nam; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 24/12/2020 của UBND tỉnh Sóc Trăng, về kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2021; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng, tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2021; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 02/02/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng, về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021.

Tập trung tìm hiểu, nắm bắt các quy định về thủ tục hành chính trong giải quyết công việc của đơn vị với người dân, doanh nghiệp trên các lĩnh vực: Hoạt động ngoại hối; Cấp phép thành lập và hoạt động ngân hàng, hoạt động QTDND; Kế toán - Thanh toán; Tiền tệ - Kho quỹ.

Chi nhánh đã triển khai và thường xuyên nhắc nhở công chức thực hiện tốt các văn bản:

- Quyết định số 276/QĐ-NHNN ngày 13/02/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, về việc ban hành Quy chế kiểm soát thủ tục hành chính tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Quyết định số 2453/QĐ-NHNN ngày 11/12/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Quyết định số 2412/QĐ-NHNN ngày 18/11/2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính của Ngân hàng Nhà nước.

- Quyết định số 05/QĐ-NHNN ngày 06/01/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, ban hành Mẫu phiếu đánh giá và phương thức chấm điểm giải quyết TTHC của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh Sóc Trăng, ban hành kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 – 2030

- Quyết định số 3119/QĐ-UBND ngày 05/11/2021, ban hành Chỉ số cải cách hành chính của các sở ngành, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan Trung ương đặt tại tỉnh Sóc Trăng năm 2021 và những năm tiếp theo.

- Phổ biến Bản tin CCHC hàng tháng.

...



#### **4. Kết quả tự kiểm tra CCHC.**

(Theo Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 02/02/2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Sóc Trăng, về kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021).

- Chi nhánh thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch đề ra, như báo cáo tại Mục I, Mục II trên đây.

- Thực hiện việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với việc giải quyết TTHC: Không phát sinh.

- Việc thực hiện cơ chế một cửa tại Chi nhánh được đảm bảo; Thực hiện gắn biển "**Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính**" tại bộ phận Văn thư Chi nhánh; thực hiện quy trình giải quyết TTHC theo quy định. Từ ngày 15/12/2020 - 14/12/2021, Chi nhánh đã tiếp nhận và giải quyết 37 TTHC tại bộ phận một cửa.

- Chi nhánh thực hiện DVCTT mức độ 2, có cập nhật quá trình giải quyết TTHC lên cổng DVC của NHNN Việt Nam theo hướng dẫn của NHNNVN, đồng thời cập nhật lên Cổng thông tin doanh nghiệp của Tỉnh theo hướng dẫn của Sở KH&ĐT.

- Kiểm tra kết quả áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO: Chi nhánh và các phòng đã xây dựng và thực hiện đầy đủ Mục tiêu chất lượng năm 2021.

**\* Đánh giá chung về hiệu quả công tác CCHC và kiểm soát TTHC tại chi nhánh:**

Công tác CCHC đã mang lại hiệu quả trong công tác quản lý điều hành của Chi nhánh, như: Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn cho từng phòng ban và cá nhân; Tạo ra hệ thống các quy trình phục vụ cho việc giải quyết các nghiệp vụ cụ thể; Hệ thống tài liệu, hồ sơ được sắp xếp khoa học, giúp cho việc truy cập và sử dụng tài liệu thuận tiện, nhanh chóng; hạn chế những sai sót trong quá trình giải quyết công việc; Nâng cao tính minh bạch và thực hiện đúng các quy định pháp lý về thủ tục, thời gian trong quá trình giải quyết công việc với các tổ chức, cá nhân. Trong năm, TTHC phát sinh được giải quyết trước hạn, không có khiếu nại, vướng mắc của tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC tại Chi nhánh.

**III. Những khó khăn, vướng mắc:** Không.

**IV. Kiến nghị, đề xuất:** Không.

**V. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022.**

1. Triển khai quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của Ngành đến cán bộ, công chức Chi nhánh.

2. Xây dựng kế hoạch công tác CCHC năm 2022.

3. Chi nhánh và các phòng xây dựng Mục tiêu chất lượng năm 2022.

4. Kiện toàn Ban chỉ đạo triển khai xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng.

5. Tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định.

6. Rà soát, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại Chi nhánh.

7. Tổ chức đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại Chi nhánh ít nhất 1 lần/năm.

8. Thực hiện nghiêm các quy định đánh giá cán bộ, công chức hàng tháng trên cơ sở vị trí việc làm và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

9. Thực hiện chữ ký số trong việc gửi văn bản đi; Thực hiện tốt Quy chế văn hoá công sở. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính.

10. Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định.

*Trên đây là kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng xin báo cáo./.*

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng;
- Ban Lãnh đạo CN;
- Các phòng và tương đương thuộc CN;
- Lưu: VT, THNS&KSNB(P.T.HÀNG)

**Đính kèm:**

- Phụ lục 2.



**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Kim Hùng**



**BẢNG 4**  
**THỐNG KÊ SỐ LIỆU VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**  
**TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CHI NHÁNH TỈNH SÓC TRĂNG**  
**NĂM 2021**

(Kèm theo Báo cáo số: 1486/BC-STR, ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng)

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/Tỷ lệ	
<b>1</b>	<b>Công tác chỉ đạo điều hành CCHC</b>			
1	Kế hoạch CCHC		Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2021	Kế hoạch số 70/KH-STR ngày 13/01/2021
	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	7	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	7	
	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành	Văn bản	7	
2	Kiểm tra CCHC		Kế hoạch tự kiểm tra công tác cải cách hành chính	Kế hoạch số 224/KH-STR ngày 23/02/2021
	Số phòng ban đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	4/4	
	Số đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	Không có đơn vị trực thuộc	
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	Không	
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	0	
3	Tuyên truyền CCHC		Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính	Kế hoạch số 220/KH-STR ngày 22/02/2021
	Tỷ lệ thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền theo kế hoạch	%	75	
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự gửi và duyệt đăng tại Chuyên trang CCHC tỉnh ( <a href="https://cchc.soctrang.gov.vn/">https://cchc.soctrang.gov.vn/</a> )	Tin, bài		
	Số lượng tin, bài viết, phóng sự đã đăng tại Chuyên mục CCHC của Trang Thông tin điện tử của đơn vị	Tin, bài	Bản tin CCHC	
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua phương tiện truyền thông (báo, đài, website, zalo, ...)	Tin, bài	Văn bản CCHC	



STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/Tỷ lệ	
	Có thực hiện tuyên truyền CCHC thường xuyên thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thi, hội diễn,...	Có = 1 Không = 0	1	
4	Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao			
	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	Không có	
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ		
	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
5	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức			
	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	36	
	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	1	
	Tỷ lệ hài lòng trong kỳ báo cáo	%	100%	
6	Việc chấp hành Chỉ thị 10 của Chủ tịch UBND tỉnh và Chỉ thị 10, Chỉ thị 26 của Thủ tướng Chính phủ về kỷ luật, kỷ cương hành chính	Tốt = 1 Có vi phạm = 0	1	
7	Nhiệm vụ khác (nếu có)		0	
<b>II</b>	<b>Cải cách thể chế</b>			
	Thực hiện tuyên truyền, phổ biến kịp thời các VBQPPL có hiệu lực (đơn vị thuộc phạm vi điều chỉnh) đến viên chức, người lao động	Có = 1 Không = 0	1	Văn bản đến của của Trung ương và địa phương
<b>III</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính</b>			
1	Thống kê TTHC		57	
	Tổng số TTHC đang có hiệu lực:	Thủ tục	57	
	- Số TTHC áp dụng tại cơ quan, đơn vị:	Thủ tục	57	
	- Số TTHC áp dụng tại các đơn vị trực thuộc:	Thủ tục	0	
2	Có thực hiện niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với hồ sơ, thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết	Có = 1 Không = 0	1	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/Tỷ lệ	
	Số lượng ý kiến đã tiếp nhận	Ý kiến	0	
	Số lượng ý kiến đã giải quyết	Ý kiến	0	
3	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Có = 1 Không = 0	1	Cơ chế một cửa
	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	0	
	Số TTHC liên thông giữa các cấp	Thủ tục	0	
	Tỷ lệ TTHC đã được phê duyệt quy trình nội bộ	%	100	
	Tỷ lệ quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được điện tử hóa	%	100	
4	Kết quả giải quyết TTHC			
	Số lượng hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị tiếp nhận	Hồ sơ	37	
	Số lượng hồ sơ TTHC do cơ quan, đơn vị trả kết quả	Hồ sơ	36	
	Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100%	01 TTHC đang trong hạn giải quyết
5	Thực hiện dịch vụ công trực tuyến			
	Số TTHC cung cấp mức độ 3, 4 trên Cổng DVC	Thủ tục	Chưa	Đang thực hiện cấp độ 2 theo chỉ đạo của NHTW
	Số TTHC đã tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến	Thủ tục	Chưa	
<b>IV</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước</b>			
1	Cơ cấu tổ chức bộ máy			
	Số phòng ban chuyên môn thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh	Cơ quan, đơn vị	4	
	Số tổ chức trực thuộc (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số phòng ban chuyên môn trong tổ chức trực thuộc (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Số lượng phòng ban, tổ chức thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh được cắt giảm trong năm (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Tỷ lệ phòng ban, tổ chức thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh được cắt giảm so với kế hoạch năm (nếu có)	%	0	

X  
 AN  
 IA  
 HA  
 OT  
 HA

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/Tỷ lệ	
	Số lượng phòng ban, chuyên môn trong tổ chức trực thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh được cắt giảm trong năm (nếu có)	Cơ quan, đơn vị	0	
	Tỷ lệ phòng ban, chuyên môn trong tổ chức trực thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh được cắt giảm so với kế hoạch năm (nếu có)	%	0	
2	Số liệu về biên chế công chức			
	Tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao trong năm	Người	41	
	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	39	
	Số biên chế đã tinh giảm trong kỳ báo cáo	Người	0	
	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giảm so với kế hoạch năm	%	0	
3	Số liệu về lãnh đạo			
	Số lượng lãnh đạo tại đơn vị chủ quản cấp tỉnh	Người	2	
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương	Người	9	
	Số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương trong đơn vị trực thuộc	Người	0	
4	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc cấp huyện		Không có đơn vị trực thuộc	
	Số đơn vị trực thuộc đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị		
	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề		
	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề		
<b>V</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>			
1	Vị trí việc làm của công chức			
	Cơ quan, đơn vị đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	Quyết định số 1908/QĐ-NHNN ngày 22/9/2015 của Thống đốc
	Cơ quan, đơn vị đã thực hiện rà soát, hoàn chỉnh bản mô tả vị trí việc làm, khung năng lực công chức theo chức năng, nhiệm vụ hiện hành	Có = 1 Không = 0	1	Công văn số 1066/STR-THNS&KSNB ngày 16/7/2017
2	Số liệu về bổ nhiệm công chức lãnh đạo		0	

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/Tỷ lệ	
	Thực hiện tuyển chọn, bổ nhiệm lãnh đạo qua thi tuyển	Đã thực hiện = 1 Chưa thực hiện = 0	0	
	Số lãnh đạo tại đơn vị chủ quản cấp tỉnh được bổ nhiệm mới	Người	0	
	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh được bổ nhiệm mới	Người	0	
	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc đơn vị trực thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh được bổ nhiệm mới	Người	0	
3	Công tác đào tạo, bồi dưỡng			
	Số người được đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch	Người	29 lượt/năm	Kế hoạch số 1086/KH-STR ngày 14/10/2020 của Chi nhánh
	Số người đã được đào tạo, bồi dưỡng thực tế	Người	91 lượt	
4	Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác		Chưa đến hạn chuyển đổi	
	Chỉ tiêu chuyển đổi theo quy định	Người		
	Kết quả thực hiện thực tế	Người		
5	Số liệu về xử lý kỷ luật công chức (cả về Đảng và chính quyền).		0	
	Số lãnh đạo cơ quan chủ quản cấp tỉnh bị kỷ luật.	Người	0	
	Số lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị chủ quản cấp tỉnh bị kỷ luật.	Người	0	
	Số lãnh đạo cấp phòng trong đơn vị trực thuộc cơ quan chủ quản cấp tỉnh bị kỷ luật.	Người	0	
	Số công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.	Người	0	
<b>VI</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>			
1	Cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định	Có = 1 Không = 0	0	

C. N. V.  
 H. A. N. G.  
 U. O. C.  
 H. T. I. N.  
 H. A. N. G.  
 H. O. C. V.

STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/Tỷ lệ	
2	Số tổ chức trực thuộc cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý kinh phí hành chính	Cơ quan, đơn vị	0	Thực hiện theo kinh phí khoán của Ngân hàng Trung ương
4	Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan chủ quản cấp tỉnh đã được rà soát và ban hành theo quy định	Có = 1 Không = 0	1	Quyết định số 919/QĐ-STR ngày 09/8/2021 của Giám đốc
5	Số lượng đơn vị trực thuộc cơ quan chủ quản cấp tỉnh có Quy chế chi tiêu nội bộ đã được rà soát và ban hành theo quy định	Cơ quan, đơn vị	Không có đơn vị trực thuộc	
<b>VII</b>	<b>Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số</b>			
1	Tham gia Hệ thống hợp trực tuyến từ tỉnh đến bộ ngành chủ quản	Có = 1 Không = 0	1	
2	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành:			
	- Cơ quan, đơn vị đã kết nối, liên thông với cơ quan cấp trên	Có = 1 Không = 0	1	
	- Cơ quan, đơn vị đã kết nối, liên thông với cơ quan cấp dưới tại cấp huyện	Có = 1 Không = 0	1	
	Tổng số văn bản đi của cơ quan, đơn vị:	Văn bản	1588	
	- Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử (Sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).	%	50,00%	
	- Tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy	%	50,00%	
3	Dịch vụ công trực tuyến			
	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 1,2	TTHC	36	



STT	Chỉ tiêu thống kê	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/Tỷ lệ	
	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3	TTHC		
	Tổng số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 4	TTHC		
	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3	%		
	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 4	%		
4	Dịch vụ bưu chính công ích (BCCI)		Chi nhánh thực hiện giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa	
	Số lượng TTHC đã công bố triển khai dịch vụ (BCCI)	Thủ tục		
	Tổng số TTHC thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Thủ tục		
	Tổng số TTHC thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Thủ tục		
	Tổng số hồ sơ thực tế được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ		
	Tổng số hồ sơ thực tế được trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Hồ sơ		
5	Áp dụng ISO trong hoạt động			
	Cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện công bố, công bố lại ISO	Có = 1 Không = 0	1	Quyết định số 1408/QĐ-STR ngày 03/12/2021 của Giám đốc
	Cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện đánh giá nội bộ	Có = 1 Không = 0	1	Thực hiện mỗi 6 tháng
	Cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Có = 1 Không = 0	1	Thực hiện mỗi 6 tháng
	Số đơn vị trực thuộc cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện công bố, công bố lại ISO	Đơn vị		Không có đơn vị trực thuộc
	Số đơn vị trực thuộc cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện đánh giá nội bộ	Đơn vị		
	Số đơn vị trực thuộc cơ quan chủ quản cấp tỉnh thực hiện xem xét của lãnh đạo đối với hệ thống quản lý chất lượng	Đơn vị		